| | |
|---|---|
| **TAND THÀNH PHỐ L**<br>**TỈNH L** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 88/2024/QĐST-HNGĐ | *Thành phố L, ngày 06 tháng 9 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 97/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/6/2024, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số nhà 426, đường Trường Chinh, Tổ 15, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L.

* *Bị đơn*: Anh Đào Xuân T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà 426, đường Trường Chinh, Tổ 15, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị D và anh Đào Xuân T

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị D và anh Đào Xuân T đều thuận tình ly hôn.

**- Việc nuôi con:** Chị Nguyễn Thị D và anh Đào Xuân T có 02 con chung là cháu Đào Quang K, sinh ngày 04/12/2019 và cháu Đào An K sinh ngày 13/11/2021. Chị D, anh T thoả thuận:

+ Chị Nguyễn Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đào An K sinh ngày 13/11/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi);

+ Anh Đào Xuân T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đào Quang K, sinh ngày 04/12/2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi);

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Đào Xuân T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị D và anh Đào Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở chị D, anh T thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Nguyễn Thị D và anh Đào Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm**: Chị Nguyễn Thị D và anh Đào Xuân T mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị D tự nguyện nộp thay anh T tiền án phí mà anh T phải nộp, anh T nhất trí. Tổng cộng chị D phải nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)*. Xác nhận chị Nguyễn Thị D đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Trả lại cho chị Nguyễn Thị D số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000227 ngày 20/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- UBND xã San Thàng, thành phố L, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Nga**